

Bản án số: **169/2022/KDTM-PT**  
Ngày: 14/4/2022  
V/v tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Thanh Nhân

*Các Thẩm phán:* Bà Hà Thanh Thủy

Bà Trương Thị Thảo

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thu Phương

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*  
Nguyễn Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án về kinh doanh thương mại thụ lý số: 59/2021/TLPT-KDTM ngày 06 tháng 8 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 21/2021/KDTM-ST ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo và kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1020/2022/QĐXX-PT ngày 22 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Công ty cổ phần Thế Giới S; địa chỉ: Số 195-197 B, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: 201-203 T, Phường B, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Q (hợp đồng ủy quyền ngày 30/7/2020)

**Bị đơn:** Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Đ; địa chỉ: Tầng 6, Số 21 L, quận Đ, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1974 (*Văn bản ủy quyền ngày 25/4/2021*)

**Người kháng cáo:** Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Đ;

**Người kháng nghị:** Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân Quận 10.

(*Các đương sự có mặt tại phiên tòa*)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/11/2019 và đơn khởi kiện bổ sung ngày 30/7/2020 của nguyên đơn Công ty cổ phần Thế Giới S cùng lời khai và trình bày của người đại diện theo ủy quyền:

Công ty cổ phần Thế Giới S (gọi tắt là Công ty S) có mua bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu của Công ty Cổ phần Bảo hiểm M Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ (gọi tắt là Công ty Bảo hiểm M). Hai bên có ký với nhau hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu số 01/18/GCN-HH/MIC HCM-DGW ngày 30/01/2018 (gọi tắt là “hợp đồng bảo hiểm”). Đính kèm là “Điều khoản bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường biển”, điều kiện do Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ ban hành theo Quyết định số 03/2016/QĐ-MIC ngày 01/01/2016 và “Điều khoản bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường hàng không” do Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ ban hành theo quyết định số 08/2016/QĐ-MIC ngày 01/01/2016 (gọi tắt là “điều kiện bảo hiểm”).

- Từ tháng 3/2018 đến tháng 5/2018, Công ty cổ phần Thế Giới S xảy ra các tổn thất mất tài sản đối với các hàng hóa như sau:

1. Ngày 02/3/2018, nhân viên giao nhận hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S là ông Đoàn Ngọc D đến kho hàng của Cảng sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất (gọi tắt là “Kho SCSC”) nhận các lô hàng Xiaomi được gửi từ Hồng Kông và vận chuyển về kho của Công ty cổ phần Thế Giới S tại địa chỉ số 512A P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến 08 giờ 30 phút sáng ngày 03/3/2018, bộ phận kho tiến hành kiểm tra hàng thực tế thì phát hiện một số thùng của vận đơn số 1075926 không còn seal của Xiaomi và có mất tài sản nên ngay lập tức dừng kiểm tra và liên hệ với Công ty Bảo hiểm M Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu giám định tổn thất ngay tại kho. Nhưng do rơi vào ngày thứ bảy nên giám định viên của Công ty Bảo hiểm M là ông Đinh Văn H hẹn thứ hai, ngày 05/3/2018 sẽ xuống kho giám định.

Đến ngày 05/3/2018, giám định viên của Công ty Bảo hiểm M là ông Đinh Văn H đến giám định và phát hiện mất tài sản, các bên cùng lập biên bản giám định ngày 05/3/2018 ghi nhận số lượng hàng hóa bị mất là 60 cái điện thoại di động Redmi 5A32GB màu vàng và 20 cái điện thoại di động Redmi 5A32GB màu đen, có giá trị 115 USD/cái. Tổng giá trị hàng hóa bị mất là 9.200 USD.

Các hàng hóa bị mất này đã được cấp đơn bảo hiểm (*Cargo Insurance Policy*) số 192/18/GCN-HH.2.1/001-KD1 ngày 28/02/2018.

2. Ngày 14/3/2018, nhân viên giao nhận hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S là ông Đoàn Ngọc D đến kho SCSC để nhận các lô hàng điện thoại Xiaomi có số vận đơn là 1076328 và 1076330 thì nhận được thông báo của kho SCSC về việc các lô hàng này có dấu hiệu bất thường và nhận được các biên bản hàng hóa bất thường của kho SCSC. Nhận thấy các lô hàng không còn nguyên đai, nguyên kiện; có dấu hiệu bất thường: Bị móp, dập, rách; Công ty cổ phần Thế Giới S đã ngay lập tức thông báo cho Công ty Bảo hiểm M Thành phố Hồ Chí Minh về tình hình hàng hóa và đề nghị cử giám định viên xuống kho SCSC để giám định. Các giám định viên ông Đinh Văn H và ông Phạm Quang S đã xuống kho SCSC để thực hiện việc giám định.

- Đối với lô hàng có số vận đơn 1076328: Quá trình giám định tại kho SCSC thì các bên không phát hiện có mất tài sản. Các bên cùng lập và ký tên vào biên bản giám định ngày 14/3/2018.

- Đối với lô hàng có số vận đơn 1076330: Quá trình giám định thì phát hiện mất tài sản nên đã lập biên bản giám định ngày 14/3/2018. Cụ thể số lượng mất là 30 cái điện thoại di động Xiaomi Mi Mix (MDE5) 64GB màu đen, có giá trị 393 USD/cái. Tổng giá trị hàng hóa bị mất là 11.790 USD.

Sau khi kết thúc giám định, nhân viên giao nhận hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S thực hiện các thủ tục Hải quan, ký nhận hàng theo quy định và vận chuyển hàng về kho của Công ty.

Tuy nhiên, đến sáng ngày 15/3/2018, khi tiến hành kiểm tra hàng hóa thì nhân viên kiểm hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S phát hiện 01 thùng của vận đơn 1076328 có dấu hiệu bất thường nên ngưng việc kiểm tra và thông báo cho Công ty Bảo hiểm M Thành phố Hồ Chí Minh cử giám định viên đến để cùng giám định, kiểm tra thực tế. Sau đó, giám định viên của Công ty Bảo hiểm M là ông Đinh Văn H và ông Phạm Quang S tiếp tục xuống giám định và phát hiện mất tài sản theo biên bản giám định ngày 15/3/2018. Cụ thể số lượng mất là 02 điện thoại di động Xiaomi Redmi 5A (MCG3B) 16GB màu xám đen, có giá trị 73 USD/cái. Tổng giá trị hàng hóa bị mất là 146 USD.

Các hàng hóa bị mất này đã được cấp đơn bảo hiểm (*Cargo Insurance Policy*) số 230/18/GCN-HH.2.1/001-KD1 và số 232/18/GCN-HH.2.1/001-KD1 ngày 13/03/2018. Công ty cổ phần Thế Giới S đã thanh toán phí bảo hiểm của đơn này vào ngày 16/3/2018 và ngày 19/3/2018.

3. Ngày 13/4/2018, nhân viên giao nhận hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S là ông Đoàn Ngọc D đến kho SCSC để nhận các lô hàng điện thoại Xiaomi có số vận đơn là 1077015; 1077016; 1077017; 1077018; 1077019; 1077020 thì nhận được thông báo của kho SCSC về việc lô hàng có số vận đơn là 1077015 có dấu hiệu bất thường và nhận được biên bản hàng hóa bất thường của kho SCSC tại kho SCSC. Nhận thấy các lô hàng không còn nguyên đai, nguyên kiện; có dấu hiệu bất thường: Bị móp, dập, rách; Công ty cổ phần Thế Giới S đã ngay lập tức thông báo cho Công ty Bảo hiểm M Thành phố Hồ Chí Minh về tình hình các lô hàng đề nghị giám định viên của Công ty Bảo hiểm M xuống kho SCSC để giám định.

Sau đó, các giám định viên của Công ty Bảo hiểm M là ông Đinh Văn H và ông Phạm Quang S cùng với đại diện đơn vị vận chuyển là ông Lê Nguyễn Tường Nh; đại diện kho hàng SCSC là ông Nguyễn Hoài Q và ông Đoàn Ngọc D tiến hành kiểm tra, giám định lô hàng có dấu hiệu bất thường.

Đối với vận đơn số 1077015: phát hiện bị mất 40 điện thoại di động Xiaomi Redmi 5 Plus 64GB đen (MEG7), có giá trị 150,9 USD/cái. Tổng giá trị hàng hóa bị mất là 6.036 USD.

Cũng ngay tại kho SCSC, các bên cũng phát hiện vận đơn số 1077017 có một số dấu hiệu bất thường nên cùng tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên thì phát hiện mất 06 điện thoại di động Xiaomi Redmi 5 32GB, có giá trị 115 USD/cái. Tổng giá trị hàng hóa bị mất là 690 USD.

Sau đó, các bên đã lập biên bản giám định ngày 13/4/2018 ghi nhận việc mất tài sản nêu trên đối với 02 vận đơn là 1077015 và 1077017.

Sau khi kết thúc giám định, nhân viên giao nhận hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S thực hiện các thủ tục Hải quan, ký nhận hàng theo quy định và vận chuyển hàng về kho của Công ty. Đến 08 giờ 30 phút sáng hôm sau, ngày 14/4/2018, các nhân viên của Công ty cổ phần Thế Giới S tiến hành kiểm hàng, khi kiểm đếm đến pallet thứ 2/3 của bill 1077015 thì phát hiện hàng bị mất, không đúng với số lượng hàng ghi ngoài pallet nên ngưng việc kiểm tra và thông báo cho Công ty Bảo hiểm M cử giám định viên đến để cùng kiểm tra thực tế, giám định tại kho của Công ty cổ phần Thế Giới S. Giám định viên của Công ty Bảo hiểm M là ông Đinh Văn H đến giám định và phát hiện pallet 2/3 của vận đơn số 1077015 xảy ra mất tài sản và các bên cùng lập biên bản giám định ngày 14/4/2018 để ghi nhận việc mất tài sản. Cụ thể số lượng tài sản mất là 160 điện thoại di động Xiaomi Redmi 5 Plus 64GB đen (MEG7), có giá trị 150,9 USD/cái. Tổng giá trị hàng hóa bị mất tại kho của Công ty DGW là 24.144 USD.

Như vậy, tổng cộng vận đơn 1077015 bị mất tài sản tại kho SCSC và kho của Công ty cổ phần Thế Giới S là 30.180 USD.

Các hàng hóa bị mất này đã được cấp đơn bảo hiểm (*Cargo Insurance Policy*) số 370/18/GCN-HH.2.1/001-KD1 và số 368/18/GCN-HH.2.1/001-KD1 ngày 11/4/2018. Công ty cổ phần Thế Giới S đã thanh toán phí bảo hiểm của đơn này vào ngày 25/5/2018.

4. Ngày 05/5/2018, nhân viên giao nhận hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S là ông Đoàn Ngọc D đến kho SCSC để nhận các lô hàng điện thoại Xiaomi có số vận đơn là 1077510, 1077511, 1077520, 1077486 thì nhận được thông báo của kho SCSC về việc lô hàng có số bill 1077511 có dấu hiệu bất thường và nhận được biên bản hàng hóa bất thường của kho SCSC. Nhận thấy các lô hàng không còn nguyên đai, nguyên kiện; có dấu hiệu bất thường: bị móp, dập, rách; Công ty cổ phần Thế Giới S đã thông báo cho Công ty Bảo hiểm M về tình hình hàng hóa và đề nghị giám định viên xuống kho hàng SCSC để giám định.

Sau đó, giám định viên của Công ty Bảo hiểm M là ông Ngô Nguyên G đến giám định và phát hiện mất tài sản. Các bên cùng lập biên bản giám định ngày 05/5/2018 để ghi nhận toàn bộ việc mất tài sản. Cụ thể số lượng hàng hóa mất là 01 điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 5 64GB, có giá trị là 175 USD.

Sau khi kết thúc giám định, nhân viên giao nhận hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S thực hiện các thủ tục hải quan, ký nhận hàng theo quy định và vận chuyển hàng về kho của Công ty.

Các hàng hóa bị mất này đã được cấp đơn bảo hiểm (*Cargo Insurance Policy*) số 429/18/GCN-HH.2.1/001-KD1 ngày 02/5/2018. Công ty cổ phần Thế Giới S đã thanh toán phí bảo hiểm của đơn hàng này vào ngày 09/5/2018.

5. Ngày 29/5/2018, nhân viên giao nhận hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S là ông Đoàn Ngọc D đến kho SCSC để nhận các lô hàng điện thoại Xiaomi có số vận đơn là 1078121; 1078122; 1078123; 1078124; 1078125; 1078126; 1078127 và 1078128 thì nhận được thông báo của kho SCSC về việc lô hàng có số vận đơn 1078121 có dấu hiệu bất thường và nhận được biên bản hàng hóa bất thường của kho SCSC. Nhận thấy các lô hàng không còn nguyên đai, nguyên kiện; có dấu hiệu bất thường: Bị móp, dập, rách; Công ty cổ phần Thế Giới S đã thông báo cho Công ty Bảo

hiểm M về tình hình hàng hóa đề nghị giám định viên xuống kho hàng SCSC để giám định.

Giám định viên của Công ty Bảo hiểm M là ông Phạm Quang S đến giám định và phát hiện mất tài sản. Các bên cùng lập biên bản giám định ngày 29/5/2018 để ghi nhận toàn bộ việc mất tài sản. Cụ thể số lượng hàng hóa mất là 120 điện thoại di động Xiaomi Mi Mix 2S 64GB, có giá trị 420 USD/cái. Tổng giá trị hàng hóa mất là 50.400 USD.

Sau khi kết thúc giám định, nhân viên giao nhận của Công ty cổ phần Thế Giới S thực hiện các thủ tục Hải quan, ký nhận hàng theo quy định và vận chuyển hàng về kho của Công ty.

Các hàng hóa bị mất này đã được cấp đơn bảo hiểm (*Cargo Insurance Policy*) số 536/18/GCN-HH.2.1/001-KD1 ngày 25/5/2018. Công ty cổ phần Thế Giới S đã thanh toán phí bảo hiểm của đơn này vào ngày 30/5/2018.

6. Ngày 31/5/2018, nhân viên giao nhận hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S là ông Đoàn Ngọc D đến kho SCSC để nhận lô hàng điện thoại Xiaomi có số vận đơn là 1078136 thì nhận được thông báo của kho SCSC về việc lô hàng có dấu hiệu bất thường và nhận được biên bản hàng hóa bất thường của kho SCSC. Nhận thấy các lô hàng không còn nguyên đai, nguyên kiện; có dấu hiệu bất thường: Bị móp, dập, rách; Công ty cổ phần Thế Giới S đã thông báo cho Công ty Bảo hiểm M về tình hình hàng hóa đề nghị giám định viên xuống kho hàng SCSC để giám định.

Giám định viên của Công ty Bảo hiểm M là ông Phạm Quang S đến giám định và phát hiện việc mất tài sản. Các bên cùng lập biên bản giám định ngày 31/5/2018 để ghi nhận toàn bộ việc mất tài sản. Cụ thể số lượng hàng hóa bị mất là 20 điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 5, 64GB màu xanh, có giá trị 175,2 USD/cái. Tổng giá trị hàng hóa bị mất là 3.504 USD.

Sau khi kết thúc giám định, nhân viên giao nhận hàng của Công ty cổ phần Thế Giới S thực hiện các thủ tục Hải quan, ký nhận hàng theo quy định và vận chuyển hàng về kho của Công ty.

Các hàng hóa bị mất này đã được cấp đơn bảo hiểm (*Cargo Insurance Policy*) số 557/18/GCN-HH.2.1/001-KD1 ngày 29/5/2018. Công ty cổ phần Thế Giới S đã thanh toán phí bảo hiểm của đơn này vào ngày 04/6/2018.

Đối với toàn bộ các tổn thất, mất tài sản với các hàng hóa nêu ở trên, Công ty cổ phần Thế Giới S đã thực hiện cung cấp các hồ sơ, tài liệu theo đúng quy định tại hợp đồng bảo hiểm, điều kiện bảo hiểm và theo hướng dẫn của Công ty Bảo hiểm M.

Vào ngày 14/6/2019, phía Công ty Bảo hiểm M có ra văn bản số 1230/2019/MIC-TGD chỉ đồng ý bồi thường thêm số tiền 164.001.600 VNĐ cho các Bill hàng hóa sau:

+ Các Bill 1076330; Bill 1078121; Bill 1075936; Bill 1077015 và Bill 1077017, phía Công ty Bảo hiểm M đưa ra lý do không có việc hàng hóa bị mất theo các biên bản giám định và tại thời điểm thông quan.

+ Đối với các Bill 1076328; Bill 1077511; Bill 1077015, phía Công ty Bảo hiểm M hủ nhận trách nhiệm và không chịu bồi thường theo Mục 3.4. Các điều kiện, điều

*khảo khác của hợp đồng bảo hiểm số 01/18/GCN-HH/MIC HCM-DGW đã được ký kết.*

Việc Công ty Bảo hiểm M có văn bản trả lời Công ty cổ phần Thế Giới S như trên là không thỏa đáng, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ bảo hiểm theo quy định của hợp đồng bảo hiểm, điều kiện bảo hiểm và không phù hợp với quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm.

Do đó, Công ty cổ phần Thế Giới S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty Bảo hiểm M phải bồi thường cho Công ty cổ phần Thế Giới S số tiền như sau:

*- Số tiền còn lại nằm trong giới hạn bảo hiểm 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng, theo quy định tại Điều 3.4.4 và 3.4.5 của hợp đồng bảo hiểm {400.000.000 – 235.998.400 (đã bồi thường)} = 164.001.600 (một trăm sáu mươi bốn triệu, không trăm lẻ một nghìn, sáu trăm) đồng. Đây là số tiền còn lại phải bồi thường.*

*- Số tiền bảo hiểm đối với toàn bộ các hàng hóa được bảo hiểm bị tổn thất tài sản mất không thuộc giới hạn trách nhiệm bảo hiểm theo quy định tại Điều 3.4.4 và 3.4.5 của hợp đồng bảo hiểm là 79.854,5 USD (bảy mươi chín nghìn, tám trăm năm mươi bốn phẩy năm đô la Mỹ). Việc bồi thường số tiền này được thực hiện bằng tiền đồng Việt Nam theo tỷ giá trung bình giữa tỉ giá mua vào và tỉ giá bán ra của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm bồi thường là thời điểm Tòa án xét xử theo đúng quy định tại hợp đồng bảo hiểm.*

Ngoài ra nguyên đơn Công ty cổ phần Thế Giới S không còn ý kiến, yêu cầu nào khác.

*Bị đơn Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ vắng mặt và không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

*Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Nguyên đơn Công ty cổ phần Thế Giới S có ông Nguyễn Q đại diện theo ủy quyền vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện với những ý kiến như đã trình bày. Ngoài ra không còn ý kiến, yêu cầu nào khác.

- Bị đơn Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ có ông Nguyễn Hoàng H đại diện theo ủy quyền có mặt tại phiên tòa trình bày ý kiến:

Xác nhận có ký kết các hợp đồng bảo hiểm như Công ty cổ phần Thế Giới S trình bày.

Từ ngày 05/3/2018 đến ngày 30/5/2018, Công ty cổ phần Thế Giới S phát sinh các tổn thất của 07 vận đơn (Bill) như sau:

1. Bill 1076330 từ Cảng Hong Kong đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất ngày 14/3/2018: Cùng ngày 14/3/2018 đại diện Công ty Bảo hiểm M giám định ghi nhận 03 thùng carton rỗng, mỗi thùng 10 chiếc điện thoại, tổng cộng thiếu 30 chiếc điện thoại.

2. Bill 1076328 từ Cảng Hong Kong đến kho của Công ty D ngày 14/3/2018: Ngày 15/3/2018 đại diện Công ty Bảo hiểm M tiến hành giám định ghi nhận thiếu 02 chiếc điện thoại.

3. Bill 1077015 từ Cảng Hong Kong đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất ngày 13/4/2018: Cùng ngày 13/4/2018 đại diện Công ty Bảo hiểm M giám định ghi nhận 02

thùng carton rỗng (*mỗi thùng 20 chiếc điện thoại*). Ngày 14/4/2018, đại diện Công ty Bảo hiểm M tiến hành giám định tại kho của Công ty D – số 512A P, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện thấy 08 thùng carton rỗng, thiếu tổng 160 chiếc điện thoại.

4. Bill 1077017 từ Cảng Hong Kong đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất ngày 13/4/2018: Cùng ngày 13/4/2018 đại diện Công ty Bảo hiểm M giám định phát hiện có 01 thùng bị rách tem nhãn người gửi và tiến hành kiểm tra thấy thiếu 06 chiếc điện thoại.

5. Bill 1077511 từ Cảng Hong Kong đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất ngày 05/5/2018: Cùng ngày 05/5/2018 đại diện Công ty Bảo hiểm M giám định ghi nhận thiếu 01 chiếc điện thoại. Biên bản giám định kết thúc vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 05/5/2018.

6. Bill 1078121 từ Cảng Hong Kong đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất ngày 28/5/2018: Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 29/5/2018 đại diện Công ty Bảo hiểm M giám định phát hiện 12 thùng carton đựng cát, thiếu 120 chiếc điện thoại.

7. Bill 1078136 từ Cảng Hong Kong đến sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất ngày 30/5/2018: Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 31/5/2018 đại diện Công ty Bảo hiểm M giám định phát hiện 01 thùng chứa cát, thiếu 20 chiếc điện thoại.

Sau khi Công ty cổ phần Thế Giới S xảy ra tổn thất, Công ty Bảo hiểm M đã gửi một số công văn đến Công ty cổ phần Thế Giới S về việc đang phối hợp với các cơ quan có liên quan để làm rõ nguyên nhân tổn thất của 07 vận đơn trên.

Ngày 14/6/2019, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ đã có công văn số 1230/MIC-TGD thông báo giải quyết bồi thường cho Công ty cổ phần Thế Giới S, với nội dung chấp nhận giải quyết bồi thường đối với các Bill 1076328, Bill 1077511 và Bill 1077015 do hàng mất tại kho của Công ty cổ phần Thế Giới S căn cứ theo điểm 3.4.5, khoản 3.4 Điều 3 hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm hàng hoá xuất nhập khẩu số 01/18/GCN-HH/MIC HCM-DGW ngày 30/01/2018. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Thế Giới S không đồng ý với phương án bồi thường của Công ty Bảo hiểm M và khởi kiện Công ty Bảo hiểm M ra Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Căn cứ Công ty Bảo hiểm M từ chối bồi thường bảo hiểm đối với các Bill 1076330, Bill 1077017, Bill 1078121 và Bill 1075136:*

Theo các biên bản giám định do Công ty Bảo hiểm M lập cùng với đại diện Công ty cổ phần Thế Giới S, đại diện kho SCSC và đại diện chủ hàng thì ghi nhận có việc thiếu, mất hàng hóa tại kho của SCSC, sân bay Tân Sơn Nhất đối với các Bill 1076330, Bill 1077017, Bill 1078121 và Bill 1075136. Tuy nhiên, có điểm mâu thuẫn là đại diện của Công ty cổ phần Thế Giới S lại làm thủ tục thông quan và xác nhận nhận đủ số hàng theo các vận đơn nêu trên. Cụ thể:

- Bill 1076330: Biên bản giám định ngày 14/3/2018 ghi nhận thiếu 30 chiếc điện thoại, tiến hành cân tại kho SCSC tổng trọng lượng hàng còn lại là 426 kg. Nhưng tại thời điểm 15 giờ 00 phút ngày 14/3/2018, đại diện Công ty cổ phần Thế Giới S là ông Đoàn Ngọc D đã làm thủ tục thông quan 02 kiện hàng nguyên đai nguyên kiện, tổng trọng lượng là 446 kg mà không có khiếu nại gì về việc không đủ trọng lượng và mất hàng hóa (*theo tờ khai hàng hóa nhập khẩu thông quan số 101900266640*).

- Bill 1077017: Biên bản giám định ngày 13/4/2018 phát hiện có 01 thùng bị rách tem nhãn người gửi và tiến hành kiểm tra thấy thiếu 06 chiếc điện thoại. Nhưng tại thời điểm 17 giờ 43 phút ngày 13/4/2018 đại diện Công ty cổ phần Thế Giới S là ông Đoàn Ngọc D đã làm thủ tục thông quan 02 kiện hàng nguyên đai nguyên kiện, tổng trọng lượng là 521 kg mà không có khiếu nại gì về việc không đủ trọng lượng và mất hàng hóa (theo tờ khai hàng hóa nhập khẩu thông quan số 101952773420).

- Bill 1078121: Biên bản giám định vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 29/5/2018 phát hiện 12 thùng carton đựng cát, thiếu 120 chiếc điện thoại. Sau khi lấy ra 12 thùng đựng cát thì trọng lượng điện thoại còn lại là 161 kg. Nhưng tại thời điểm 09 giờ 49 phút ngày 29/5/2018 đại diện Công ty cổ phần Thế Giới S là ông Đoàn Ngọc D đã làm thủ tục thông quan 01 kiện hàng nguyên đai nguyên kiện, tổng trọng lượng là 240 kg mà không có khiếu nại gì về việc không đủ trọng lượng và mất hàng hóa (theo tờ khai hàng hóa nhập khẩu thông quan số 102029894040).

- Bill 1075136: Biên bản giám định vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 31/5/2018 phát hiện 01 thùng chứa cát, thiếu 20 chiếc điện thoại. Nhưng đại diện Công ty cổ phần Thế Giới S là ông Đoàn Ngọc D đã làm thủ tục thông quan nhận đủ hàng mà không có khiếu nại gì về việc không đủ trọng lượng và mất hàng hóa. Đối với vận đơn này do Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay Tân Sơn Nhất đánh nhầm Bill 1078163 nên không tra cứu được thông tin của Bill 1075163.

Căn cứ vào các tờ khai thông quan và văn bản trả lời của cơ quan Hải quan thì sau thời điểm thông quan hàng hóa của Công ty cổ phần Thế Giới S vẫn còn nguyên đai, nguyên kiện, tức là không bị mất. Cụ thể:

1. Theo Công văn số 137/SB-ĐHHN ngày 15/01/2019 của Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất trả lời Đội 3 – Cục Điều tra Chống buôn lậu về thông tin của 07 vận đơn gồm số 1076330, 1076328, 1078121, 1077017, 1077511, 1077015 và 1075926 có nội dung như sau:

*“- Hàng hóa thuộc các vận đơn nêu trên được kiểm tra toàn bộ lô hàng, hàng hóa nhập khẩu đúng khai của người khai hải quan, các lô hàng đã được thông quan và đóng thuế theo đúng quy định.*

*- Kho hàng đã bàn giao đầy đủ hàng hóa cho đại diện Công ty CP Thế giới S để thực hiện làm thủ tục hải quan cho các lô hàng nêu trên.*

*- Chi cục không nhận được thông tin phản ánh về việc mất mát tài sản, hàng hóa thuộc các vận đơn nêu trên”.*

2. Theo Phiếu ghi kết quả kiểm tra ngày 14/3/2018 đối với Bill 1076330:

*“Đối chiếu đúng số AWB, hàng nguyên đai, nguyên kiện. Kiểm tra tỷ lệ 100%. Lô hàng gồm 2 kiện = 521 kg (G.W). Tên hàng: điện thoại di động Xiaomi Redmi 5 (MDGI) 32GB (ID: 17584) (chi tiết theo tờ khai). Hàng mới 100%. Hàng nhập khẩu kiểm tra đúng khai báo.*

3. Theo Phiếu ghi kết quả kiểm tra ngày 29/5/2018 đối với Bill 1078121:

*“Đối chiếu đúng số AWB, hàng nguyên đai, nguyên kiện. Kiểm tra 100% lô hàng gồm 2 kiện = 446 kgs (Gross). Tên hàng: Điện thoại di động Xiaomi Mi Mix 2(MDE5) 64GB ...Mới 100% (chi tiết theo tờ khai hải quan). Hàng nhập khẩu kiểm tra đúng khai báo và giấy phép.”*



4. Theo Phiếu ghi kết quả kiểm tra ngày 13/4/2018 đối với Bill 1077017:

*“Đối chiếu đúng số AWB, hàng nguyên đai, nguyên kiện. Kiểm tra tỷ lệ 100%. Lô hàng gồm 2 kiện = 521 kg (G.W). Tên hàng: điện thoại di động Xiaomi Redmi 5 (MDGI) 32GB (ID: 17584) (chi tiết theo tờ khai). Hàng mới 100%. Hàng nhập khẩu kiểm tra đúng khai báo.”*

Theo điểm 3.4.5 khoản 3.4 Điều 3 hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm hàng hoá xuất nhập khẩu số 01/18/GCN-HH/MIC HCM-DGW ngày 30/01/2018 quy định về điều kiện, điều khoản bảo hiểm: *“3.4.5. Hàng lẻ còn nguyên đai, nguyên kiện, về đến kho của bên A kiểm tra phát hiện mất”*.

Do vậy, 04 Bill 1076330, Bill 1078121, Bill 1077017 và Bill 1075136 không thuộc trường hợp bị mất khi về đến kho của Công ty cổ phần Thế Giới S theo điểm 3.4.5 khoản 3.4 Điều 3 hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm hàng hoá xuất nhập khẩu nêu trên nên không được bồi thường.

*Công ty Bảo hiểm M chỉ chấp nhận bồi thường tổn thất đối với các Bill 1076328, 1077511, 177015 theo điểm 3.4.5 khoản 3.4 Điều 3 của hợp đồng nguyên tắc:*

Đối với các lô hàng thuộc Bill 1076328, Bill 1077511 và Bill 177015, hàng hoá tại kho SCSC sân bay Tân Sơn Nhất đều đã được đại diện của Công ty cổ phần Thế Giới S xác nhận và làm các thủ tục thông quan theo đúng chi tiết tại tờ khai hàng hoá nhập khẩu (thông quan). Sau khi thông quan, trong quá trình vận chuyển hàng về kho và tại kho của Công ty cổ phần Thế Giới S thì mới phát hiện mất hàng hoá (theo các biên bản giám định đã được lập). Cụ thể:

- Bill 1076328: Căn cứ theo biên bản giám định ngày 15/3/2018 đã ghi nhận hàng hoá thông quan bình thường, sau khi hàng về kho DGW tại 512 P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tối ngày 14/3/2018 đến ngày 15/3/2018 mới tiến hành kiểm tra thì phát hiện 01 thùng hàng có dấu hiệu bất thường nên đã báo các bên liên quan xuống hiện trường giám định. Sau khi xem xét, giám định các bên đã phát hiện thiếu 02 chiếc điện thoại tại kho của Công ty cổ phần Thế Giới S.

- Bill 1077511: Đại diện Công ty cổ phần Thế Giới S ông Đoàn Ngọc D đã làm thủ tục thông quan lúc 15 giờ 17 phút ngày 05/5/2018 ghi nhận: Hàng nguyên đai, nguyên kiện, lô hàng gồm 03 kiện = 835kg theo tờ khai hàng hoá nhập khẩu. Ngay sau khi ông D thông quan, đại diện Công ty Bảo hiểm M đã phát hiện và ghi nhận tại biên bản giám định về việc lô hàng thiếu 01 chiếc điện thoại.

- Bill 177015: Tại biên bản giám định ngày 14/4/2018 ghi nhận: Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 13/4/2018, hàng từ kho SCSC sân bay Tân Sơn Nhất về tới kho của Công ty cổ phần Thế Giới S sau đó đã để hàng ở cửa ra vào của kho. Sáng ngày 14/4/2018 lúc 08 giờ 30 phút anh Huỳnh Minh C phát hiện bất thường nên đã báo cáo các bên xuống giám định. Tại kho của Công ty cổ phần Thế Giới S, đại diện Công ty Bảo hiểm M kiểm tra pallet số 2/3 thì phát hiện tám thùng hàng rỗng, thiếu 160 chiếc điện thoại.

- Ngoài ra, trong quá trình thông quan theo các phiếu ghi kết quả kiểm tra ngày 02/3/2018 đối với Bill 1075926; phiếu ghi kết quả kiểm tra ngày 13/4/2018 đối với Bill 1076328; phiếu ghi kết quả kiểm tra ngày 05/5/2018 đối với Bill 1077511 đều thể hiện kết quả: *Đối chiếu đúng số AWB, hàng nguyên đai, nguyên kiện. Kiểm tra tỷ lệ 100%.*

Căn cứ theo điểm 3.4.5 khoản 3.4 Điều 3 hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm hàng hoá xuất nhập khẩu số 01/18/GCN-HH/MIC HCM-DGW ngày 30/01/2018, Công ty Bảo hiểm M chấp thuận bồi thường cho Công ty cổ phần Thế Giới S đối với các tổn thất thuộc Bill 1076328, 1077511, 177015 là đúng theo hợp đồng nguyên tắc hai bên đã giao kết.

Đồng thời, theo Điều 3.4 hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm hàng hoá xuất nhập khẩu số 01/18/GCN-HH/MIC HCM-DGW: “Giới hạn trách nhiệm bảo hiểm đối với hạng mục 3.4.4, 3.4.5, 3.4.6 không vượt quá 400.000.000 VNĐ/năm”. Do trước đó, Công ty Bảo hiểm M đã bồi thường tổn thất cho Bill 1075926 (vụ tổn thất ngày 01/3/2018 không nằm trong số 07 vận đơn bị tổn thất nêu trên) số tiền 10.120 USD tương đương với 235.998.400 đồng nên theo giới hạn trách nhiệm bảo hiểm, số tiền bồi thường tổn thất cho các Bill 1076328, Bill 1077511, Bill 177015 (nếu có) sẽ là:  $400.000.000 - 235.998.400 = 164.001.600$  đồng.

Từ những phân tích trên, Công ty Bảo hiểm chỉ chấp nhận sẽ bồi thường đối với tổn thất của 03 Bill 1076328, Bill 1077511 và Bill 177015 của Công ty cổ phần Thế Giới S với số tiền còn phải bồi thường là 164.001.600 đồng và không chấp nhận bồi thường các Bill khác.

Ngoài ra, Công ty cổ phần Thế Giới S còn nợ Công ty Bảo hiểm M số tiền phí bảo hiểm là 1.209.753.552 đồng theo công văn ngày 01/01/2021 của Công ty Bảo hiểm M Thành phố Hồ Chí Minh gửi Công ty cổ phần Thế Giới S về việc xác nhận công nợ giữa hai bên vào ngày 31/12/2020 cho mục đích kiểm toán.

Do vậy, Công ty Bảo hiểm M đề nghị Công ty cổ phần Thế Giới S phải thanh toán toàn bộ số tiền phí bảo hiểm còn nợ nêu trên và tiền lãi do chậm thanh toán.

Ngoài ra không có ý kiến, yêu cầu nào khác.

Tại Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 21/2021/KDTM-ST ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần Thế Giới S;

Buộc bị đơn Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Đ thanh toán cho nguyên đơn Công ty cổ phần Thế Giới S tổng số tiền 2.004.248.552 (hai tỷ, không trăm lẻ bốn triệu, hai trăm bốn mươi tám nghìn, năm trăm năm mươi hai) đồng {trong đó gồm: số tiền thuộc giới hạn bảo hiểm còn lại phải bồi thường là 164.001.600 (một trăm sáu mươi bốn triệu, không trăm lẻ một nghìn, sáu trăm) đồng và số tiền không thuộc giới hạn bảo hiểm phải bồi thường là 1.840.246.952,5 (một tỉ, tám trăm bốn mươi triệu, hai trăm bốn mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi hai phẩy năm) đồng (trong giao dịch của “hợp đồng nguyên tắc Bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu” số 01/2018/GCN-HH/MIC HCM-DGW ngày 30/01/2018).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của đương sự.

Không đồng ý với quyết định của Bản án sơ thẩm, ngày 28/5/2021 Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ các yêu cầu của nguyên đơn.

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 330/QĐKNPT-VKS-KDTM ngày 09/6/2021 đối với Bản án sơ thẩm nêu trên đề nghị xét xử phúc thẩm theo hướng không chấp nhận một phần yêu cầu của Công ty cổ phần Thế Giới S yêu cầu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ bồi thường thiệt hại ngoài giới hạn bảo hiểm số tiền là 1.840.246.925,5 đồng.

**\* Tại phiên tòa Phúc thẩm:**

Các đương sự trong vụ án đề nghị Hội đồng xét xử công nhận hòa giải thành do các bên đã tự thương lượng và thống nhất với nhau những nội dung cụ thể sau đây:

- Số tiền Công ty cổ phần Thế Giới S yêu cầu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ bồi thường thiệt hại ngoài giới hạn bảo hiểm cho các bill số 1076330; 1078121; 1078136; 1077017; 1077015 là 1.209.753.552 đồng được căn trừ toàn bộ vào số tiền Công ty cổ phần Thế Giới S còn nợ phí bảo hiểm của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ phát sinh trong thời gian từ tháng 08/2018 đến tháng 10/2019.

- Số tiền Công ty cổ phần Thế Giới S yêu cầu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ bồi thường thiệt hại cho các bill số 1076328; 1077511; 1077015 là 164.001.600 đồng, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần Thế Giới S vào ngày 05/5/2022.

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ không thực hiện đúng thời hạn thanh toán thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm do Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ chịu.

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:*

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã chấp hành theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử phúc thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng vụ án: các đương sự trong vụ án đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Xét thấy các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau nên Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát không còn cần thiết nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh rút kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến các đương sự, sửa bản án sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, nhận định:

[1] Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Đơn kháng cáo của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 còn trong thời hạn kháng cáo, kháng nghị có hình thức và nội dung đúng quy định nên được chấp nhận.

[3] Về nội dung thỏa thuận của các đương sự như sau: Các đương sự thỏa thuận về việc số tiền bồi thường thiệt hại, phương thức, thời hạn thanh toán và nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm. Đây là những nội dung thuộc phạm vi khởi kiện của nguyên đơn, đã được cấp sơ thẩm xem xét giải quyết và quyết định trong bản bản án sơ thẩm.

[4] Xét thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa, cần sửa bản án sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh thương mại: Số tiền án phí phải nộp là 53.212.654 đồng do Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ chịu.

Công ty cổ phần Thế Giới S được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí phúc thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh, thương mại: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ phải chịu án phí phúc thẩm là 2.000.000 đồng, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điều 147, Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 29 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điểm b Điều 13 Nghị Quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa bản án sơ thẩm:

**1.** Số tiền Công ty cổ phần Thế Giới S yêu cầu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ bồi thường thiệt hại ngoài giới hạn bảo hiểm cho các bill số 1076330; 1078121; 1078136; 1077017; 1077015 là 1.209.753.552 đồng được căn trừ toàn bộ vào số tiền Công ty cổ phần Thế Giới S còn nợ phí bảo hiểm của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ phát sinh trong thời gian từ tháng 08/2018 đến tháng 10/2019.

**2.** Số tiền Công ty cổ phần Thế Giới S yêu cầu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ bồi thường thiệt hại cho các bill số 1076328; 1077511; 1077015 là 164.001.600 đồng, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần Thế Giới S vào ngày 05/5/2022.

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ không thực hiện đúng thời hạn thanh toán thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**3.** Án phí sơ thẩm đối với tranh chấp kinh doanh thương mại:

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ chịu số tiền là 53.212.654 đồng.

Hoàn lại cho Công ty cổ phần Thế Giới S số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 36.166.260 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0014010 ngày 20/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

**4. Án phí phúc thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh, thương mại:**

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Đ phải chịu số tiền là 2.000.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0050345 ngày 09/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh.

**5.** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

*Nơi nhận:*

- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- TAND Quận 10;
- Chi cục THADS Quận 10;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thanh Nhân**